

Số: 436/BC-VKS

Bình Phước, ngày 04 tháng 11 năm 2021

BÁO CÁO

**của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh về công tác kiểm sát năm 2021
tại kỳ họp thứ ba, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X
(Số liệu từ ngày 01/11/2020 đến ngày 31/10/2021)**

Căn cứ Điều 10 Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014;

Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân (KSND) tỉnh Bình Phước báo cáo kết quả công tác kiểm sát năm 2021 như sau:

I. TÌNH HÌNH TỘI PHẠM

Năm 2021, tội phạm trên địa bàn tỉnh tiếp tục diễn biến phức tạp và tăng so với cùng kỳ năm trước; các cơ quan chức năng đã khởi tố 1.242 vụ/ 2.097 bị can, tăng 24 vụ/ 13 bị can so với cùng kỳ (tăng 1,97% số vụ; 0,62% số bị can); tăng ở nhóm tội phạm xâm phạm trật tự xã hội và tội phạm về ma túy. Về cơ cấu tội phạm, loại tội xâm phạm sở hữu, kinh tế vẫn chiếm tỷ lệ cao (chiếm 42,67% tổng số vụ án mới khởi tố). Cụ thể như sau:

1. Tội phạm về an ninh quốc gia: Không phát hiện, khởi tố vụ án nào về tội phạm xâm phạm an ninh quốc gia (năm 2020 khởi tố 01 vụ/ 04 bị can).

2. Tội phạm về trật tự xã hội: Khởi tố 459 vụ/ 1.106 bị can, tăng 75 vụ/ 190 bị can. Các tội khởi tố nhiều là cố ý gây thương tích, đánh bạc, vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ,... Đặc biệt trong năm 2021 đã khởi tố 24 vụ/ 31 bị can về tội "*Tổ chức chèo người khác xuất, nhập cảnh trái phép*", tăng 22 vụ/ 25 bị can.

3. Tội phạm về sở hữu, kinh tế: Khởi tố 530 vụ/ 640 bị can, giảm 83 vụ/ 249 bị can. Các tội khởi tố nhiều là trộm cắp tài sản, lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, lừa đảo chiếm đoạt tài sản, tàng trữ, vận chuyển, buôn bán hàng cấm (thuốc lá điều nhập lậu). Tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản diễn biến phức tạp, thủ đoạn rất tinh vi, nhiều vụ lừa đảo qua mạng khó xác định được bị can (trong năm đã khởi tố 06 vụ/ 00 bị can về tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*" và 01 vụ/ 00 bị can về tội "*Sử dụng phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản*" liên quan đến hành vi lừa đảo qua mạng). Tội "*Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự*" giảm so với cùng kỳ, chỉ khởi tố 06 vụ/ 11 bị can, giảm 07 vụ/ 15 bị can.

4. Tội phạm về ma túy: Đã khởi tố 247 vụ/ 331 bị can, tăng 31 vụ/ 67 bị can, chủ yếu là các hành vi vận chuyển, tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy mang tính chất nhỏ lẻ; tuy nhiên cũng đã phát hiện 02 vụ với số lượng lớn (tang vật thu giữ trong mỗi vụ khoảng 1,3 - 2 kg).

5. Tội phạm tham nhũng và chức vụ: Đã khởi tố 06 vụ/ 20 bị can, tăng

02 vụ/ 14 bị can. Trong đó, lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ khởi tố 01 vụ/ 01 bị can; tham ô tài sản khởi tố 04 vụ/ 09 bị can; thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng khởi tố 00 vụ/ 09 bị can; nhận hối lộ khởi tố 01 vụ/ 01 bị can.

6. Tội phạm xâm phạm hoạt động tư pháp: Không phát hiện, khởi tố vụ án nào về tội phạm xâm phạm hoạt động tư pháp (năm 2020 khởi tố 00 vụ/ 05 bị can).

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC THỰC HIỆN CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ

1. Công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp trong lĩnh vực hình sự

1.1. Thực hành quyền công tố, kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố

Viện KSND hai cấp đã tăng cường trách nhiệm công tố ngay từ giai đoạn tiếp nhận, giải quyết nguồn tin về tội phạm, kiểm sát chặt chẽ việc thụ lý, giải quyết 100% tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố (sau đây gọi tắt là tin báo) của Cơ quan điều tra (CQĐT) và các cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra. Thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn của VKS theo quy định của pháp luật. Phát hiện kịp thời các vi phạm để kiến nghị yêu cầu khắc phục. Tiếp tục phối hợp với các cơ quan rà soát các tin báo đã tạm đình chỉ, giải quyết kịp thời theo đúng quy định của pháp luật.

Trong năm, thực hành quyền công tố, kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết 2.186 tin báo, giảm 54 tin báo. Cơ quan chức năng đã xử lý, giải quyết 1.982 tin báo, đạt 90,67% (tăng 3,13%); trong đó: Khởi tố vụ án hình sự đối với 960 tin báo, ra quyết định không khởi tố đối với 829 tin báo, tạm đình chỉ giải quyết 193 tin báo. Đang giải quyết 204 tin báo. Không xảy ra trường hợp vi phạm thời hạn giải quyết.

Trực tiếp kiểm sát 12 cuộc tại CQĐT, Cơ quan An ninh điều tra, 01 cuộc tại Phòng An ninh kinh tế Công an tỉnh, 02 cuộc tại Hạt Kiểm lâm, 01 cuộc tại Chi cục Hải quan; phối hợp với CQĐT kiểm tra việc tiếp nhận, chuyển giao tin báo đối với 18 Công an cấp xã.

Qua kiểm sát, đã ban hành 01 yêu cầu CQĐT ra quyết định trưng cầu giám định thương tích của bị hại; 01 yêu cầu CQĐT hủy bỏ 01 quyết định không khởi tố vụ án hình sự; 12 kiến nghị và 12 kết luận kiến nghị đối với CQĐT, Cơ quan An ninh điều tra, 01 kết luận kiến nghị đối với Phòng An ninh kinh tế Công an tỉnh, 01 kết luận kiến nghị đối với Hạt Kiểm lâm và 01 kiến nghị đối với Công an cấp xã yêu cầu khắc phục vi phạm.

1.2. Thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra vụ án hình sự

Viện KSND hai cấp thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật và quy chế nghiệp vụ của Ngành; thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp nhằm phòng, chống oan, sai, chống bỏ lọt tội phạm, người phạm tội; tăng cường trách nhiệm công tố, kiểm sát chặt chẽ các hoạt động điều tra, thu thập chứng cứ, lập hồ sơ của CQĐT, chủ động đề ra yêu cầu điều tra, tham gia và trực tiếp tiến hành

các hoạt động điều tra theo luật định; thận trọng khi xét phê chuẩn các lệnh, quyết định tố tụng, kiên quyết không phê chuẩn, hủy bỏ các quyết định không có căn cứ, trái pháp luật; đảm bảo việc khởi tố, áp dụng các biện pháp ngăn chặn có căn cứ, hoạt động điều tra giải quyết vụ án hình sự đúng quy định pháp luật. Phối hợp với các cơ quan xử lý kịp thời, nghiêm các hành vi vi phạm, tội phạm liên quan đến phòng, chống dịch bệnh Covid-19. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị của Bộ Chính trị về “*Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng*”; phối hợp với các cơ quan đẩy nhanh tiến độ giải quyết các vụ án tham nhũng, áp dụng các biện pháp nhằm thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án tham nhũng, kinh tế, chức vụ theo Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư.

Trong năm, thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra 1.544 vụ/ 2.616 bị can (tăng 37 vụ, giảm 04 bị can). CQĐT đã xử lý, giải quyết 1.229 vụ/ 2.071 bị can, đạt 79,6%, trong đó: Kết luận điều tra đề nghị truy tố 1.087 vụ/ 2.021 bị can, đình chỉ điều tra 24 vụ/ 29 bị can¹, tạm đình chỉ điều tra 118 vụ/ 21 bị can. Đang điều tra 315 vụ/ 545 bị can.

Phối hợp với các cơ quan tiến hành tố tụng xác định 87 vụ án điểm (chiếm 7% tổng số án khởi tố mới); áp dụng thủ tục rút gọn 05 vụ án. Yêu cầu CQĐT ra quyết định khởi tố 04 bị can; yêu cầu CQĐT thay đổi quyết định khởi tố 05 bị can. Ban hành 02 yêu cầu CQĐT tiến hành xác minh thu hồi tài sản tham nhũng; 01 văn bản yêu cầu ra quyết định xử lý vi phạm hành chính đối với người liên quan trong vụ án hình sự; 25 kiến nghị yêu cầu CQĐT khắc phục vi phạm.

1.3. Thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp trong giai đoạn truy tố

Viện KSND hai cấp thực hiện nhiều giải pháp để nâng cao chất lượng thực hành quyền công tố trong giai đoạn truy tố; thận trọng khi xem xét, ban hành các quyết định; chú trọng nâng cao chất lượng truy tố, đảm bảo tất cả các quyết định truy tố đều đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Thụ lý thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp trong giai đoạn truy tố 1.122 vụ/ 2.126 bị can (giảm 74 vụ/ 131 bị can). Đã xử lý, giải quyết 1.075 vụ/ 2.041 bị can, đạt 95,81% (giảm 0,24%), trong đó: Quyết định truy tố 1.067 vụ/ 2.028 bị can, đình chỉ 08 vụ/ 13 bị can². Đang giải quyết 47 vụ/ 85 bị can. Tỷ lệ án trả hồ sơ điều tra bổ sung giữa các cơ quan tiến hành tố tụng (có trách nhiệm của VKS) là 1,58%.

Quá trình thực hành quyền công tố, kiểm sát giải quyết các vụ án hình sự đã tổng hợp các nguyên nhân làm phát sinh tội phạm, ban hành 23 kiến nghị đối với các cơ quan hữu quan tăng cường các giải pháp phòng ngừa tội phạm.

1.4. Thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử vụ án hình sự

¹ Đình chỉ do người thực hiện hành vi phạm tội chết: 01 vụ/ 02 bị can; bị can bị tâm thần: 02 vụ/ 02 bị can; bị hại rút đơn yêu cầu khởi tố: 06 vụ/ 16 bị can; miễn trách nhiệm hình sự: 08 vụ/ 09 bị can; đình chỉ do hết thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự 07 vụ/ 00 bị can.

² Đình chỉ do bị hại rút đơn yêu cầu khởi tố: 03 vụ/ 05 bị can; miễn trách nhiệm hình sự: 03 vụ/ 05 bị can; bị can chết: 02 vụ/ 03 bị can.

Viện KSND hai cấp thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật; thực hiện đồng bộ các biện pháp nhằm nâng cao chất lượng công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử các vụ án hình sự, không để xảy ra oan, sai. Tập trung nâng cao chất lượng, kỹ năng tranh tụng, tính chủ động của Kiểm sát viên (KSV) khi tham gia xét hỏi, tranh luận. Kiểm sát chặt chẽ các hoạt động tố tụng tại phiên tòa, kiểm sát 100% bản án, quyết định, tập trung phát hiện vi phạm để kháng nghị, kiến nghị yêu cầu khắc phục, chú trọng nâng số lượng, chất lượng kháng nghị, kiến nghị.

Thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử theo thủ tục sơ thẩm 1.140 vụ/ 2.279 bị cáo. Tòa án đã giải quyết 952 vụ/ 1.751 bị cáo, trong đó: Xét xử 941 vụ/ 1.739 bị cáo, đình chỉ 11 vụ/ 12 bị cáo³. Đang giải quyết 188 vụ/ 528 bị cáo.

Thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử theo thủ tục phúc thẩm 144 vụ/ 256 bị cáo bị cáo. Tòa án đã giải quyết 132 vụ/ 217 bị cáo; trong đó, đình chỉ xét xử phúc thẩm 47 vụ/ 73 bị cáo (trong đó, do VKS rút kháng nghị 02 vụ/ 02 bị cáo); xét xử 85 vụ/ 144 bị cáo (kết quả: Hủy án để điều tra lại 04 vụ/ 09 bị cáo; hủy án và đình chỉ vụ án 01 vụ/ 01 bị cáo; y án 27 vụ/ 34 bị cáo; sửa án 53 vụ/ 100 bị cáo (trong đó, sửa án cho hưởng án treo 19 vụ/ 22 bị cáo)).

Phối hợp tổ chức 136 phiên tòa rút kinh nghiệm, trong đó có 04 phiên tòa trực tuyến đến Viện KSND các huyện, thị xã, thành phố.

Qua kiểm sát, Viện KSND hai cấp kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm 09 vụ/ 40 bị cáo (Tòa án cấp phúc thẩm đã xét xử 05 vụ/ 11 bị cáo - Tòa án chấp nhận kháng nghị của VKS 05 vụ/ 11 bị cáo, đạt 100%). Báo cáo đề nghị Viện KSND cấp cao 3 kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm 05 vụ/ 06 bị cáo; theo thủ tục tái thẩm 01 vụ/ 01 bị cáo. Ban hành 18 kiến nghị yêu cầu Tòa án khắc phục vi phạm.

1.5. Công tác kiểm sát việc tạm giữ, tạm giam, thi hành án hình sự (THAHS)

1.5.1. Công tác kiểm sát việc tạm giữ, tạm giam

Kiểm sát chặt chẽ việc tuân theo pháp luật của các cơ quan, tổ chức trong quản lý, thi hành tạm giữ, tạm giam nhằm bảo vệ quyền con người, đảm bảo hoạt động giam giữ đúng quy định của pháp luật. Nâng cao chất lượng các cuộc trực tiếp kiểm sát tại Nhà tạm giữ, Trại tạm giam, phối hợp tốt với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc trong việc trực tiếp kiểm sát; kịp thời ban hành kiến nghị yêu cầu khắc phục các vi phạm.

Kiểm sát việc tạm giữ 1.153 người (giảm 117 người). Các cơ quan đã giải quyết 1.141 người, đạt 98,96%; trong đó khởi tố xử lý hình sự 1.122 người, đạt 98,33%; trả tự do 19 người (VKS không phê chuẩn lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp: 01 người; VKS không phê chuẩn quyết định gia hạn tạm giữ: 01 người; chờ xác minh, chờ giám định: 11 người; không cần thiết tạm giữ: 02 người; hủy tạm giữ đưa đi giám định tâm thần: 01 người; không đủ yếu tố cấu thành tội phạm: 03 người). Kiểm sát việc tạm giam 2.936 người; các cơ quan đã

³ Đình chỉ do bị hại rút đơn yêu cầu khởi tố: 04 vụ/ 04 bị cáo; miễn trách nhiệm hình sự: 01 vụ/ 01 bị cáo; bị cáo chết: 06 vụ/ 07 bị cáo.

giải quyết 2.011 người.

Tiến hành 45 cuộc trực tiếp kiểm sát tại Nhà tạm giữ, Trại tạm giam; kiểm sát việc thực hiện kiến nghị của VKS với 01 Nhà tạm giữ. Kiểm sát việc chấp hành pháp luật trong công tác thực hiện quyền bầu cử của người bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hớn Quản và Trại tạm giam Công an tỉnh. Ban hành 11 yêu cầu Nhà tạm giữ, Trại tạm giam tự kiểm tra, báo cáo kết quả công tác tạm giữ, tạm giam. Trong năm, không xảy ra trường hợp VKS phê chuẩn lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp và gia hạn tạm giữ sau đó phải trả tự do không khởi tố hình sự, bị can bị tạm giam sau đó phải trả tự do vì không phạm tội, quá hạn tạm giữ, tạm giam thuộc trách nhiệm của VKS.

Qua kiểm sát, đã ban hành 43 kết luận kiến nghị, 06 kiến nghị đối với Nhà tạm giữ, Trại tạm giam, 02 kiến nghị đối với Thủ trưởng Cơ quan quản lý tạm giữ, tạm giam Công an tỉnh yêu cầu khắc phục, phòng ngừa vi phạm.

1.5.2. Công tác kiểm sát THAHS

Kiểm sát chặt chẽ việc Tòa án giao, gửi bản án, ra quyết định, ủy thác ra quyết định THAHS và việc gửi quyết định THAHS. Tập trung kiểm sát việc đưa người bị kết án đi thi hành án, công tác quản lý THAHS tại cộng đồng, việc thực hiện chế độ đối với phạm nhân, việc xét miễn chấp hành hình phạt, giảm mức hình phạt đã tuyên, đặc xá, tha tù trước thời hạn có điều kiện, áp dụng các biện pháp tư pháp; kịp thời yêu cầu đưa đi thi hành án, kháng nghị, kiến nghị yêu cầu khắc phục các vi phạm. Quản lý, theo dõi chặt chẽ số được hoãn, tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù, tha tù trước thời hạn có điều kiện về cư trú tại địa phương, kịp thời yêu cầu đưa đi chấp hành án những trường hợp không còn đủ điều kiện hoãn, tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù và đối tượng tha tù trước thời hạn có điều kiện vi phạm nghĩa vụ, đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

Kiểm sát 1.576 quyết định thi hành án. Kiểm sát việc đưa đi thi hành án 1.446 người (trong đó, thi hành án tử hình 02 người). Kiểm sát hồ sơ, tham gia họp xét rút ngắn thời gian thử thách của án treo và giảm thời hạn chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ 189 trường hợp (qua kiểm sát đã đề nghị không xét rút ngắn thời gian thử thách đối với 02 trường hợp, được chấp nhận); xét tha tù trước thời hạn 30 phạm nhân; xét giảm thời hạn chấp hành hình phạt tù đối với 1.543 phạm nhân (qua kiểm sát đã đề nghị không xét giảm đối với 03 trường hợp do không đủ điều kiện, được chấp nhận). Kiểm sát 41 hồ sơ đề nghị đặc xá. Trực tiếp kiểm sát 03 cuộc tại Trại giam, 12 cuộc tại Cơ quan THAHS, 50 cuộc tại UBND cấp xã. Tiến hành xác minh và phối hợp với TAND tỉnh họp xem xét trách nhiệm của TAND 02 huyện trong việc chậm thi hành án. Tham gia 02 phiên họp buộc 02 bị án được hưởng án treo chấp hành hình phạt tù do vi phạm trong thời gian thử thách. Ban hành 14 yêu cầu Trại giam, Cơ quan THAHS, Tòa án, UBND cấp xã tự kiểm tra và thông báo kết quả cho VKS.

Qua kiểm sát, đã yêu cầu Cơ quan THAHS áp giải 05 bị án đi thi hành án; ban hành 01 yêu cầu hủy giấy chứng nhận chấp hành xong thử thách của án treo; 05 kháng nghị yêu cầu TAND cấp huyện hủy bỏ 05 quyết định hoãn thi hành án phạt tù không đúng quy định; 01 văn bản yêu cầu TAND tỉnh đính chính, sửa

chữa 371 quyết định giảm thời hạn chấp hành án phạt tù về nơi nhận; 08 kiến nghị đối với Tòa án, 01 kiến nghị và 03 kết luận kiến nghị đối với Trại giam, 02 kiến nghị và 09 kết luận kiến nghị đối với Cơ quan THAHS, 27 kết luận kiến nghị đối với UBND cấp xã yêu cầu khắc phục vi phạm; 02 kiến nghị Chủ tịch UBND huyện tăng cường chỉ đạo giám sát, giáo dục người được hưởng án treo; 01 văn bản đề nghị Chủ tịch Ủy ban bầu cử huyện chỉ đạo các xã, thị trấn kiểm tra, rà soát việc lập danh sách cử tri đối với người thi hành án phạt tù cho hưởng án treo, hoãn thi hành án.

1.6. Công tác giải quyết bồi thường cho người bị oan

Trong năm, không phát sinh đơn yêu cầu bồi thường nào.

2. Công tác kiểm sát việc giải quyết vụ án hành chính, vụ việc dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh, thương mại, lao động và những việc khác theo quy định của pháp luật

2.1. Công tác kiểm sát việc giải quyết vụ án hành chính, vụ việc dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh, thương mại, lao động

Cùng toàn ngành xác định đây là khâu đột phá trong năm 2021 và những năm tiếp theo, VKS đã thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật; kiểm sát chặt chẽ việc tuân theo pháp luật của Tòa án, người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong quá trình giải quyết vụ án, vụ việc dân sự, hành chính. Cử KSV tham gia 100% các phiên tòa, phiên họp thuộc phạm vi tham gia của VKS, nâng cao chất lượng bài phát biểu của KSV tại phiên tòa, đề xuất quan điểm giải quyết các vụ án có căn cứ, đúng pháp luật. Kiểm sát 100% bản án, quyết định của Tòa án. Tăng cường và nâng cao chất lượng các yêu cầu, đặc biệt là yêu cầu xác minh, thu thập chứng cứ. Chú trọng nâng cao số lượng và chất lượng các kháng nghị, kiến nghị. Quan tâm kiểm sát việc hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Thụ lý kiểm sát việc trả lại 152 đơn khởi kiện, đơn yêu cầu. Thụ lý kiểm sát 6.081 vụ, việc sơ thẩm; Tòa án đã giải quyết 4.590 vụ, việc.

Thụ lý kiểm sát 267 vụ phúc thẩm. Tòa án đã giải quyết 204 vụ (đình chỉ trước khi mở phiên tòa, phiên họp: 13 vụ; xét xử: 191 vụ (đình chỉ tại phiên tòa: 13 vụ; hủy án giải quyết lại: 22 vụ; hủy án và đình chỉ giải quyết do nguyên đơn rút đơn khởi kiện: 12 vụ; sửa án: 71 vụ; y án: 73 vụ).

Viện KSND hai cấp yêu cầu Tòa án xác minh, thu thập chứng cứ 87 vụ. KSV tham gia định giá 09 vụ; tham gia 08 phiên họp xét khiếu nại, kiến nghị việc trả lại đơn khởi kiện, 09 phiên họp xét kháng cáo quá hạn, 1.154 phiên tòa, phiên họp thuộc phạm vi tham gia của VKS; kiểm sát 4.104 bản án, quyết định của Tòa án. Phối hợp với Tòa án tổ chức 68 phiên tòa rút kinh nghiệm.

Kháng nghị theo trình tự phúc thẩm 30 vụ (Tòa án cấp phúc thẩm đã xét xử 20 vụ - Tòa án chấp nhận kháng nghị của VKS 20 vụ, đạt 100%). Báo cáo đề nghị Viện KSND cấp cao kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm đối với 06 vụ. Ban hành 02 yêu cầu Tòa án chuyển bản án, quyết định; 29 kiến nghị yêu cầu Tòa án khắc phục vi phạm, 13 kiến nghị phòng ngừa vi phạm.

2.2. Công tác kiểm sát việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân

Thụ lý kiểm sát xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án: 372 việc. Tòa án đã giải quyết 372 việc (đình chỉ: 04 việc; quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính: 366 việc (đưa đi cai nghiện bắt buộc 354 người, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc 05 người; đưa vào trường giáo dưỡng 03 người).

Thụ lý kiểm sát việc giải quyết khiếu nại áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại TAND: 01 việc (Tòa án đã giải quyết – không chấp nhận khiếu nại).

Kiểm sát 1.106 quyết định xét giảm, miễn thời hạn chấp hành thời gian cai nghiện.

3. Công tác kiểm sát thi hành án dân sự (THADS), thi hành án hành chính (THAHC)

Nâng cao vai trò, trách nhiệm của VKS trong công tác kiểm sát THADS, THAHC. Kiểm sát chặt chẽ việc chuyển giao bản án, quyết định của Tòa án; việc ra quyết định thi hành án của Cơ quan THADS. Tập trung kiểm sát việc phân loại, xác minh điều kiện thi hành án và áp dụng các biện pháp cưỡng chế, phong tỏa tài khoản, kê biên, thẩm định giá, bán đấu giá tài sản, việc thi hành án về thu hồi tài sản trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế. Tăng cường công tác kiểm sát và có các biện pháp tác động, đẩy nhanh tiến độ THAHC. Nâng cao chất lượng các cuộc trực tiếp kiểm sát tại Cơ quan THADS. Chú trọng phát hiện các vi phạm trong công tác THADS, THAHC để ban hành kháng nghị, kiến nghị yêu cầu khắc phục.

Kiểm sát 8.787 quyết định về THADS. Thụ lý kiểm sát 15.948 việc THADS; đã thi hành xong 9.010 việc. Tổng số tiền phải thi hành 2 nghìn 674 tỷ 526 triệu đồng; đã thi hành xong 414 tỷ 441 triệu đồng.

Kiểm sát cưỡng chế, kê biên, giao tài sản, chuyển giao quyền, nghĩa vụ, áp dụng biện pháp bảo đảm thi hành án 178 việc, tiêu hủy vật chứng 266 việc, kiểm sát 19 phiên bán đấu giá, xét miễn giảm thi hành án 49 việc. Tiến hành xác minh điều kiện thi hành án 254 việc.

Kiểm sát việc thực hiện kiến nghị của VKS đối với 06 Cơ quan THADS; trực tiếp kiểm sát 16 cuộc tại Cơ quan THADS. Ban hành 01 yêu cầu ra quyết định thi hành án; 01 yêu cầu tạm ngừng phiên đấu giá; 02 văn bản yêu cầu đẩy nhanh tiến độ xác minh, thu thập tài liệu thông tin, làm rõ tài sản để xử lý theo quy định pháp luật, 01 văn bản yêu cầu lập hồ sơ xét miễn giảm nghĩa vụ thi hành án; 01 kháng nghị yêu cầu Chi cục THADS thành phố Đồng Xoài thu hồi 01 quyết định thu phí THADS không đúng quy định; 19 kiến nghị và 20 kết luận kiến nghị đối với Cơ quan THADS và 05 kiến nghị đối với Tòa án yêu cầu khắc phục vi phạm.

Công tác kiểm sát THAHC. Thụ lý kiểm sát 22 việc THAHC; ban hành 01 yêu cầu Cục THADS cung cấp hồ sơ tài liệu đối với các việc THAHC đang theo dõi; tiến hành làm việc với UBND huyện Bù Đốp về việc thi hành 02 bản án hành chính. Ban hành 01 kiến nghị yêu cầu Cục THADS tỉnh theo dõi việc thi hành 01 bản án hành chính.

4. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp

Thực hiện nghiêm Chi thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và các quy chế, quy định của Ngành về công tác tiếp công dân, giải quyết và kiểm sát giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp. Nâng cao trách nhiệm của Viện trưởng Viện KSND hai cấp trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phân công lãnh đạo, KSV tiếp công dân đầy đủ, tiếp nhận và phân loại, xử lý đơn theo đúng quy định; gắn công tác tiếp công dân, đối thoại khi giải quyết khiếu nại, tố cáo; chủ động phối hợp với các cơ quan hữu quan để đẩy nhanh tiến độ, nâng cao chất lượng, hiệu quả giải quyết. Thực hiện đầy đủ thẩm quyền, nhiệm vụ kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp theo quy định của pháp luật, của Ngành.

Viện KSND hai cấp tiếp 148 lượt công dân đến khiếu nại, tố cáo (trong đó: Lãnh đạo tiếp 24 lượt). Tiếp nhận và phân loại xử lý 465 đơn (giảm 129 đơn). Thụ lý tổng số 18 đơn khiếu nại, tố cáo, đề nghị thuộc thẩm quyền giải quyết (giảm 16 đơn); đã giải quyết 17 đơn, đạt 94,44%. Thụ lý kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp 100 đơn.

Tiến hành 10 cuộc trực tiếp kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp tại CQĐT, Cơ quan THADS. Ban hành 02 văn bản yêu cầu Chi cục THADS ra văn bản giải quyết khiếu nại; 01 kiến nghị đối với TAND và 05 kết luận kiến nghị đối với CQĐT yêu cầu khắc phục vi phạm.

III. CÔNG TÁC XÂY DỰNG NGÀNH

1. Thực hiện các nhiệm vụ về cải cách tư pháp

Quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm các Nghị quyết, Kết luận của Đảng, Kế hoạch, Chương trình của Ban cán sự đảng Viện KSND tối cao và Ban Chỉ đạo của tỉnh về cải cách tư pháp. Ban cán sự đảng Viện KSND tỉnh đã xây dựng Chương trình công tác cải cách tư pháp năm 2021, đề ra các nhiệm vụ, giải pháp để thực hiện. Trong đó đã tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm sau:

- Tích cực nghiên cứu, tham gia góp ý xây dựng các dự thảo luật, văn bản của liên ngành Trung ương, Tỉnh ủy, Viện KSND tối cao, Đoàn Đại biểu Quốc hội, UBND tỉnh liên quan đến công tác tư pháp như: Luật Phòng chống ma túy (sửa đổi); Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ; Luật Cảnh sát cơ động; Quy trình, kỹ năng kiểm sát bản án, Quyết định giải quyết vụ án hành chính của Tòa; Thông tư liên tịch về phối hợp giữa các cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình giải quyết các vụ án liên quan đến xâm hại tình dục trẻ em; Quy định về quy trình tiếp nhận, xử lý đơn gửi Viện trưởng Viện KSND tối cao; Hệ thống biểu mẫu tố tụng, nghiệp vụ trong công tác kiểm sát giải quyết các vụ án hành chính, công tác kiểm sát xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại TAND; Quy trình, kỹ năng kiểm sát giảm thời hạn chấp hành án phạt tù và tha tù trước thời hạn có điều kiện; Quy định về bảo vệ bí mật nhà nước trong công tác xây dựng quản lý văn bản, tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước của Viện KSND; Quy

chế quản lý, khai thác và sử dụng cơ dữ liệu công chứng, chứng thực trên địa bàn tỉnh....

- Chủ động rà soát những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong quá trình thi hành các quy định của pháp luật, báo cáo, đề xuất cấp có thẩm quyền bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành hướng dẫn để thống nhất thực hiện. Sơ kết, tổng kết, đánh giá thực tiễn thi hành các luật theo yêu cầu của Ngành như: Sơ kết 05 năm thi hành Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; sơ kết 05 năm thi hành Luật Tố tụng hành chính năm 2015.

- Triển khai thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của Quốc hội, đạo luật liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Ngành và các thông tư, văn bản hướng dẫn thi hành.

- Chú trọng rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc phối hợp với các cơ quan rà soát, sửa đổi, bổ sung các Quy chế tổ chức và hoạt động, quy chế phối hợp liên ngành, bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật mới.

- Triển khai thực hiện các biện pháp nâng cao chất lượng thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp; không để xảy ra oan, sai, bỏ lọt tội phạm; tăng cường và nâng cao chất lượng các hoạt động xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa xét xử các vụ án hình sự; tiếp tục triển khai thực hiện số hóa hồ sơ và công bố các tài liệu, chứng cứ tại phiên tòa; kiểm sát chặt chẽ các hoạt động tư pháp, kịp thời phát hiện các vi phạm, ban hành kháng nghị, kiến nghị yêu cầu khắc phục, sửa chữa, đảm bảo các hoạt động tư pháp tuân thủ đúng quy định của pháp luật, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các cơ quan, tổ chức, cá nhân; hoàn thành đạt và vượt chỉ tiêu, nhiệm vụ yêu cầu của Nghị quyết số 96/2019/QH14 và của Ngành.

- Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn; sắp xếp, điều động, chuyển đổi vị trí công tác phù hợp để hoàn thành tốt nhiệm vụ, ưu tiên cho chuyên môn nghiệp vụ, đồng thời ngăn chặn tiêu cực, tham nhũng; thực hiện bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo quản lý, chức danh tư pháp đúng quy định.

- Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ công chức. Cử công chức, KSV tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ, lý luận chính trị. Tạo điều kiện cho công chức tham gia các lớp đào tạo trình độ sau đại học. Ban hành nhiều văn bản hướng dẫn nghiệp vụ đối với cấp dưới. Tăng cường tổng kết thực tiễn, thông báo rút kinh nghiệm, xây dựng, triển khai thực hiện các chuyên đề nghiệp vụ; tổ chức các hội nghị tập huấn, cuộc thi nghiệp vụ. Chủ động phối hợp với các cơ quan tổ tụng tổ chức các phiên tòa rút kinh nghiệm. Tổ chức họp liên ngành để bàn biện pháp khắc phục những tồn tại, hạn chế trong các khâu công tác.

- Thực hiện tốt công tác thanh tra, kiểm tra nội bộ; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh khắc phục các vi phạm; phòng ngừa tiêu cực, xây dựng Viện KSND hai cấp trong sạch, vững mạnh.

- Chú trọng đảm bảo cơ sở vật chất cho hoạt động tư pháp; ưu tiên chi cho các hoạt động chuyên môn nghiệp vụ. Cải tạo, sửa chữa công trình trụ sở Viện KSND huyện Lộc Ninh. Thực hiện các thủ tục chuẩn bị đầu tư xây dựng trụ sở

Viện KSND thị xã Phước Long.

2. Công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành

Viện KSND tỉnh xác định "*Đổi mới công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành*" là khâu đột phá trong năm 2021. Để thực hiện khâu đột phá đạt được hiệu quả cao nhất, Viện KSND tỉnh đã xây dựng Kế hoạch thực hiện số 16/KH-VKS ngày 22/03/2021 với 09 nhóm giải pháp trọng tâm và tổ chức Hội nghị đề quán triệt, triển khai thực hiện trong Viện KSND hai cấp. Thường xuyên duy trì chế độ giao ban định kỳ, qua đó ban hành 20 thông báo kết luận chỉ đạo của lãnh đạo. Tăng cường tổng kết thực tiễn, xây dựng các chuyên đề, hướng dẫn nghiệp vụ, tập huấn, thông báo rút kinh nghiệm. Trả lời 09 thỉnh thị của Viện KSND cấp huyện; 23 văn bản kiểm tra đánh giá tính có căn cứ, hợp pháp của quyết định đình chỉ, quyết định tạm đình chỉ đối với Viện KSND cấp huyện.

Tăng cường vai trò, trách nhiệm của lãnh đạo, nhất là người đứng đầu; quan tâm, chỉ đạo sâu sát, tiếp tục triển khai thực hiện phương châm "*Đoàn kết, đổi mới – Trách nhiệm, kỷ cương – Thực chất, hiệu quả*".

Tăng cường thực hiện các biện pháp ngăn ngừa, phòng chống tham nhũng trong nội bộ. Chỉ đạo Viện KSND hai cấp thực hiện nghiêm Luật phòng, chống tham nhũng; Kết luận số 05-KL/TW ngày 03/6/2021 của Ban Bí thư; Kết luận của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước và chỉ đạo của Viện KSND tối cao về công tác phòng, chống tham nhũng; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

Quán triệt, triển khai thực hiện đồng bộ các biện pháp phòng, chống Covid-19; thành lập Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch; xây dựng kế hoạch và các phương án phòng, chống dịch Covid-19 tại cơ quan; liên hệ với cơ quan y tế tổ chức tiêm vắc xin ngừa Covid cho công chức, người lao động. Đăng ký cử công chức tham gia lực lượng xung kích phòng, chống dịch Covid.

Tăng cường phối hợp với các cơ quan, chính quyền địa phương; xây dựng, ký kết Quy chế phối hợp với TAND tỉnh trong công tác gửi và nhận bản án, quyết định, ra quyết định hoặc ủy thác thi hành án, gửi và nhận quyết định THAHS theo đúng quy định pháp luật; Chương trình phối hợp trong việc thực thi pháp luật, triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết các vấn đề nổi cộm theo Quyết định số 238-QĐ/TW ngày 30/9/2020 của Ban Bí thư; đang sửa đổi Quy chế phối hợp liên ngành trong công tác tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố.

3. Công tác tổ chức cán bộ, xây dựng Đảng

Thực hiện Chỉ thị của Viện trưởng Viện KSND tối cao tiếp tục xác định công tác tổ chức cán bộ là khâu đột phá của Ngành. Trong đó, tập trung sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy; điều chỉnh biên chế theo phê duyệt của Viện KSND tối cao. Biên chế Viện KSND hai cấp hiện có là 197 người; trong đó: 01 KSV cao cấp, 56 KSV trung cấp, 82 KSV sơ cấp, 34 Kiểm tra viên, 24 chuyên viên và các ngạch khác.

Triển khai thực hiện Quyết định số 161/QĐ-VKSTC, ngày 28/4/2021 của Viện trưởng Viện KSND tối cao về việc chuyển đổi vị trí công tác trong ngành KSND. Đã điều động và bổ nhiệm 01 Phó Viện trưởng huyện giữ chức vụ Phó Trưởng phòng; điều động và bổ nhiệm 02 Phó Trưởng phòng giữ chức vụ Phó Viện trưởng huyện; điều động 10 công chức.

Thực hiện quy trình bổ nhiệm lại 01 Viện trưởng, 03 Phó Viện trưởng huyện, 02 Trưởng phòng, 01 Phó Trưởng phòng; bổ nhiệm mới 01 Trưởng phòng, 01 Phó Trưởng phòng; tuyển dụng 01 kế toán; bổ nhiệm ngạch công chức 01 chuyên viên tập sự; bổ nhiệm lại 09 KSV sơ cấp; bổ nhiệm mới 03 KSV trung cấp, 05 KSV sơ cấp, 09 Kiểm tra viên; quyết định nghỉ hưu để hưởng chế độ Bảo hiểm xã hội 01 công chức; cho thôi việc 01 công chức; chấm dứt hợp đồng lao động 07 nhân viên. Thực hiện quy trình giới thiệu nhân sự ứng cử đại biểu Hội đồng nhân hai cấp nhiệm kỳ 2021-2026 (Viện trưởng Viện KSND tỉnh và 01 Viện trưởng Viện KSND huyện trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân).

Tăng cường và đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ công chức. Cử 02 công chức tham gia lớp đào tạo nghiệp vụ kiểm sát; 03 công chức tham gia lớp Bồi dưỡng ngạch chuyên viên; 39 công chức tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ của Ngành tổ chức; 09 công chức tham gia lớp bồi dưỡng kiến thức quản lý, chỉ đạo, điều hành; 01 công chức tham gia lớp sơ cấp lý luận chính trị; 01 công chức tham gia lớp trung cấp lý luận chính trị; 01 công chức dự tuyển lớp Cao cấp Lý luận chính trị hệ không tập trung; 01 công chức tham gia lớp bồi dưỡng nghiệp vụ công tác Tổ chức Xây dựng Đảng.

Đặc biệt đã thực hiện nhiều hình thức tự đào tạo và đào tạo tại chỗ để nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, KSV như: Xây dựng, triển khai thực hiện 08 chuyên đề nghiệp vụ. Tổ chức 07 hội nghị tập huấn nghiệp vụ. Ban hành 39 hướng dẫn nghiệp vụ, 64 thông báo rút kinh nghiệm. Tổ chức cuộc thi viết kết luận trực tiếp kiểm sát trong công tác tạm giữ, tạm giam, THAHS; tổng kết cuộc thi xây dựng bản luận tội năm 2020. Tổ chức 204 phiên tòa rút kinh nghiệm. Biệt phái KSV sơ cấp đang công tác tại Viện KSND tỉnh về Viện KSND cấp huyện thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử 09 vụ án hình sự; biệt phái KSV sơ cấp Viện KSND cấp huyện về Viện KSND tỉnh thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra, truy tố đối với 10 vụ án hình sự cấp tỉnh điều tra. Phân công KSV sơ cấp (cấp tỉnh), Kiểm tra viên (cấp huyện) tham gia giúp việc cho KSV kiểm sát xét xử tại 63 phiên tòa hình sự và dân sự.

Thực hiện nghiêm túc quy định bảo vệ chính trị nội bộ, Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII) gắn với thực hiện học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và cuộc vận động xây dựng đội ngũ cán bộ, KSV "*Vững về chính trị, giỏi về nghiệp vụ, tinh thông về pháp luật, công tâm và bản lĩnh, kỷ cương và trách nhiệm*". Thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với công chức, người lao động. Chú trọng, nâng cao chất lượng đánh giá, xếp loại công chức. Triển khai thực hiện nghiêm túc việc kê khai tài sản thu nhập và công khai theo đúng quy định.

4. Công tác thanh tra, kiểm tra

Xây dựng kế hoạch thanh tra năm 2021 theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả các cuộc thanh tra; chú trọng thanh tra đột xuất trách nhiệm của lãnh đạo, KSV trong thực thi công vụ, những đơn vị còn xảy ra hạn chế, thiếu sót. Chỉ đạo Thủ trưởng các đơn vị trong Viện KSND hai cấp tăng cường tự kiểm tra đối với cấp dưới. Đã tiến hành 06 cuộc kiểm tra việc thực hiện kế hoạch công tác năm, 02 cuộc thanh tra nghiệp vụ, thanh tra toàn diện và 02 cuộc kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra năm 2020 đối với Viện KSND cấp huyện; 20 cuộc kiểm tra việc thực hiện kỷ cương, kỷ luật công vụ và trật tự nội vụ và Quy định về trực ngoài giờ hành chính đối với các đơn vị trong Viện KSND hai cấp. Qua kiểm tra đã kịp thời phát hiện, yêu cầu công chức, KSV khắc phục những tồn tại, hạn chế, thiếu sót; đồng thời đề nghị xử lý nghiêm những trường hợp công chức và người lao động vi phạm kỷ luật, vi phạm trong thực thi công vụ.

5. Công tác tài chính, hậu cần

Thực hiện phân bổ, giao dự toán chi ngân sách, kinh phí đào tạo năm 2021 cho các đơn vị trong Viện KSND hai cấp. Quản lý, sử dụng ngân sách, tài sản công đúng quy định, tiết kiệm; mua sắm trang thiết bị, phương tiện làm việc phục vụ công tác chuyên môn nghiệp vụ, đảm bảo các chế độ của công chức, người lao động. Thực hiện duyệt quyết toán ngân sách Nhà nước năm 2020 đối với Viện KSND cấp huyện. Lập báo cáo xây dựng dự toán Ngân sách Nhà nước năm 2022.

Đề nghị Viện KSND tối cao phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành công trình Viện KSND huyện Phú Riềng. Cải tạo, sửa chữa công trình trụ sở Viện KSND huyện Lộc Ninh. Lập báo cáo chủ trương đề nghị Viện KSND tối cao phê duyệt đưa dự án trụ sở Viện KSND huyện Lộc Ninh vào danh mục dự án đầu tư trung hạn giai đoạn 2021-2025. Phối hợp đơn vị tư vấn và các cơ quan có liên quan thực hiện các thủ tục đề nghị Viện KSND tối cao phê duyệt, triển khai thực hiện quy trình giai đoạn chuẩn bị đầu tư dự án xây dựng trụ sở Viện KSND thị xã Phước Long (dự kiến khởi công trong tháng 11/2021).

6. Công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật

Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật. Đẩy mạnh tuyên truyền về Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp; về bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026; về vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ và tổ chức, hoạt động của Viện KSND; về công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19; tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng, phổ biến kiến thức về an toàn thông tin. Phối hợp với Đài phát thanh truyền hình tỉnh đưa tin về các sự kiện, hoạt động Viện KSND; thực hiện 03 phóng sự về hoạt động của ngành Kiểm sát trên địa bàn tỉnh cho Talkshow "*Hành trình Khát vọng*". Duy trì hoạt động Trang thông tin điện tử, đã đăng 180 tin với 540 hình ảnh về hoạt động của Viện KSND hai cấp, công tác xây dựng Đảng, xây dựng Ngành; tăng cường đăng tải các tài liệu tuyên truyền của Đảng, Nhà nước về Đại hội Đảng các cấp, công tác phòng, chống dịch Covid-19, các ngày lễ lớn của đất nước; các văn bản, quy định của pháp luật, trao đổi nghiệp vụ, rút kinh nghiệm của Ngành để công chức, KSV nghiên cứu, tham khảo, vận dụng trong quá trình công tác.

Tiếp tục cử lãnh đạo, KSV tham gia Hội đồng phối hợp liên ngành về phổ biến giáo dục pháp luật; Ban chỉ đạo thực hiện Đề án “*Tăng cường phổ biến giáo dục pháp luật cho cán bộ nhân dân vùng biên giới, hải đảo giai đoạn 2017-2021*” trên khu vực biên giới tỉnh, đội ngũ báo cáo viên pháp luật của tỉnh, Câu lạc bộ tư vấn pháp luật trực thuộc Hội liên hiệp thanh niên huyện Chơn Thành.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Năm 2021, mặc dù chịu tác động, ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, nhưng Viện KSND hai cấp đã quán triệt vừa đảm bảo công tác phòng chống dịch, đồng thời sử dụng linh hoạt nhiều phương thức kiểm sát để hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ được giao. Đẩy mạnh, đổi mới, ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành, thực hiện đầy đủ trách nhiệm, quyền hạn của Viện KSND theo quy định của pháp luật, quy chế của Ngành. Triển khai thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp, nâng cao chất lượng công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát các hoạt động tư pháp, hoàn thành đạt và vượt các chỉ tiêu, nhiệm vụ yêu cầu của Ngành, kế hoạch đề ra. Tăng cường trách nhiệm công tố trong giải quyết các vụ án hình sự, thực hiện tốt hơn nhiệm vụ chống oan sai, chống bỏ lọt tội phạm; không xảy ra oan, sai, quá hạn tạm giữ, tạm giam có trách nhiệm của VKS; tỷ lệ bắt giữ hình sự chuyển khởi tố đạt cao (98,33%); 100% trường hợp VKS phê chuẩn bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, phê chuẩn gia hạn tạm giữ đều chuyển khởi tố hình sự; tỷ lệ trả hồ sơ điều tra bổ sung giữa các cơ quan tiến hành tố tụng thấp (1,58%); truy tố đúng tội đạt 100%, không xảy ra trường hợp đình chỉ bị can do không phạm tội, Tòa án tuyên bị cáo không phạm tội. Chất lượng tranh tụng, phát biểu của KSV tại các phiên tòa, phiên họp nâng lên, đề xuất quan điểm có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận. Phối hợp các cơ quan xử lý nghiêm minh, kịp thời các vụ án liên quan đến công tác phòng, chống dịch Covid-19, góp phần phục vụ tình hình chính trị tại địa phương. Kiểm sát chặt chẽ các hoạt động tư pháp, không để xảy ra quá hạn tạm giữ, tạm giam có trách nhiệm của VKS; phát hiện nhiều vi phạm, ban hành kháng nghị phúc thẩm 09 vụ án hình sự, 30 vụ án dân sự, kinh doanh thương mại, hành chính, ban hành 259 kháng nghị, kiến nghị yêu cầu khắc phục vi phạm và 36 kiến nghị phòng ngừa vi phạm, tội phạm (tăng 34 kiến nghị so với năm 2020); chất lượng kháng nghị, kiến nghị đảm bảo, 100% kháng nghị, kiến nghị đều được chấp nhận. Quan tâm công tác xây dựng Đảng, xây dựng Ngành; đặc biệt chú trọng thực hiện công tác tự đào tạo nâng cao trình độ, đội ngũ cán bộ công chức; phòng chống tham nhũng, tiêu cực. Xây dựng, giữ gìn đoàn kết nội bộ, duy trì tốt mối quan hệ phối hợp tốt với cấp ủy Đảng, chính quyền và các cơ quan tư pháp trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương.

2. Một số tồn tại, hạn chế

Đã xảy ra 04 vụ án hình sự bị hủy để điều tra lại (tuy nhiên Viện KSND tỉnh đã kịp thời phát hiện, đề nghị cấp phúc thẩm tuyên hủy để điều tra lại).

Nguyên nhân các vụ án bị hủy là do còn có những vi phạm, thiếu sót trong quá trình điều tra, truy tố; thu thập chứng cứ chưa đầy đủ; nhận thức đánh giá

chứng cứ chưa toàn diện. Bên cạnh đó một số quy định của pháp luật chưa rõ ràng dẫn tới sự nhận thức khác nhau.

V. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2022

1. Tiếp tục đẩy mạnh đổi mới công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành. Đảm bảo vừa triển khai thực hiện các biện pháp phòng chống dịch Covid-19 thích ứng, an toàn, vừa thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của Ngành theo yêu cầu Nghị quyết 96/2019/QH14 và Nghị quyết 161/2021/QH14 của Quốc hội. Thực hiện nghiêm các Kết luận, Chỉ thị của Đảng và của Ngành về cải cách tư pháp. Thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm khắc phục tồn tại, hạn chế; nâng cao chất lượng công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát các hoạt động tư pháp. Thực hiện tốt nhiệm vụ chống oan sai, chống bỏ lọt tội phạm, người phạm tội. Phối hợp với các cơ quan thực hiện tốt công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm tham nhũng, kinh tế, chức vụ, tăng cường hiệu quả công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án tham nhũng, kinh tế, chức vụ. Kiểm sát chặt chẽ các hoạt động tư pháp, phát hiện các vi phạm, kịp thời ban hành kháng nghị, kiến nghị yêu cầu chấn chỉnh khắc phục.

2. Thực hiện luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác theo quy định của Đảng và Quyết định số 161/QĐ-VKSTC của Viện trưởng Viện KSND tối cao; đảm bảo thực hiện tốt công tác chuyên môn nghiệp vụ, vừa thực hiện công tác phòng chống tham nhũng.

3. Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ công chức; tập trung thực hiện công tác tự đào tạo tại đơn vị, đào tạo thông qua phân công công việc, luân chuyển, điều động, biệt phái. Tăng cường tổ chức các cuộc thi, tập huấn nghiệp vụ, ban hành hướng dẫn, thông báo rút kinh nghiệm nghiệp vụ, xây dựng các chuyên đề nghiệp vụ về lĩnh vực còn hạn chế để triển khai thực hiện trong Viện KSND hai cấp.

4. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, chỉ đạo, điều hành, thực hiện chức năng, nhiệm vụ; thực hiện chuyển đổi số theo lộ trình của Ngành, đảm bảo đồng bộ, liên thông, hiệu quả.

5. Quản lý, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả ngân sách, tài sản được cấp, đảm bảo đúng quy định. Thực hiện Đề án đầu tư xây dựng trụ sở Viện KSND thị xã Phước Long.

6. Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, gắn với thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về *“Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách*

của Viện KSND các cấp, tấm gương tiêu biểu, hình ảnh công chức ngành KSND trong công cuộc đổi mới đất nước, cải cách tư pháp, bảo vệ pháp luật, công lý, quyền con người, quyền công dân. Chú trọng gắn công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật với thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ngành.

Trên đây là Báo cáo của Viện KSND tỉnh về công tác kiểm sát năm 2021 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2022, kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh./. *luu*

Nơi nhận:

- TT HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo Viện;
- Lưu: VT, VPTH.



VIỆN TRƯỞNG

Đoàn Văn Bắc

PHÒNG 1